| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ LẠNG SƠN**<br>**TỈNH LẠNG SƠN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 30/2018/HS-ST
Ngày 22 - 3- 2018

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Văn Bằng.

*Các Hội thẩm nhân dân*:

Ông Hứa Ngọc Luyện.

Bà Đào Hoàng Yến.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Lan - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà:*** Ông Lộc Văn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2018/TLST- HS ngày 13 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2018/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Đinh Trọng T, sinh ngày 31 tháng 7 năm 1973 tại L;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ngõ 3, đường T, khối T I, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn;

Chỗ ở hiện nay: Ngõ 1, đường M, khối 8, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Trọng V và bà Đinh Thị T (đều đã chết); Vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Không có

Tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 03/11/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố L quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 16 tháng, đã chấp hành xong.

Bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L từ ngày 09/12/2017 đến nay. Có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 06/12/2017, Tổ công tác Công an phường V, thành phố L làm nhiệm vụ tại ngã tư đường N, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn phát hiện Đinh Trọng T có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Hoàng Văn D. Thu giữ 09 gói giấy nhỏ dưới gầm ghế chỗ Đinh Trọng T đang ngồi; 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam của Đinh Trọng T; 01 gói giấy nhỏ, bên trong có chứa chất bột màu trắng thu giữ trong túi áo khoác của Hoàng Văn D.

Tại Bản kết luận giám định số 25/KL-PC54 ngày 10/12/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng đựng trong 01 gói giấy thu giữ của Hoàng Văn D là chất ma túy Heroine có trọng lượng 0,031 gam. Chất bột màu trắng đựng trong 09 gói giấy thu giữ dưới gầm ghế Đinh Trọng T đang ngồi ở quán nước là chất ma túy Heroine có tổng trọng lượng 0,253 gam.

Tại Cáo trạng số 28/QĐ-VKS-HS ngày 09/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L đã truy tố bị cáo Đinh Trọng T có hành vi phạm tội và lý lịch nêu trên ra trước Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn để xét xử về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Đinh Trọng T khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 06/12/2017 Đinh Trọng T đi bộ từ nơi ở của mình đến đầu ngõ đường B (khu vực chợ G) gặp một người đàn ông tên H khoảng 50 tuổi, Đinh Trọng T đã mua 12 gói ma túy với H với số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy Đinh Trọng T đã xuống bờ suối gần đó sử dụng 01 gói, số ma túy còn lại Đinh Trọng T mang đến ngã tư đường N, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn vào quán nước bà L ngồi uống nước và cất giấu 11 gói ma túy dưới gầm ghế với mục đích ai mua thì bán kiếm lời. Khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày Hoàng Văn D đi bộ đến mua 01 gói ma túy với Đinh Trọng T giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) thì bị phát hiện bắt giữ. Ngoài ra, Đinh Trọng T còn khai nhận, khoảng 11 giờ cùng ngày có 01 nam thanh niên (không biết tên, tuổi, địa chỉ) đến mua với Đinh Trọng T 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên nội dung quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Đinh Trọng T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (nay là khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017); điều 33, 41, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999.

+ Xử phạt bị cáo Đinh Trọng T từ 02 đến 03 năm tù.

+ Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền vì bị cáo không có nghề nghiệp và không có tài sản.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định.

+ Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) là tiền do phạm tội mà có.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an thành phố L; Viện kiểm sát nhân dân thành phố L và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện trước ngày Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực thi hành. Đối chiếu quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 với khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa dổi bổ sung năm 2017 thì mức hình phạt của hai điều luật này là như nhau. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố , tỉnh Lạng Sơn truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định của Bộ luật hình sự năm 1999 để xét xử đối với bị cáo là phù hợp.

[3] Lời khai của bị cáo Đinh Trọng T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và những chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 06/12/2017 tại

ngã tư đường N, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn Đinh Trọng T có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy cho Hoàng Văn D với giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng). Khám xét đã thu giữ của Đinh Trọng T 09 gói nhỏ chất ma túy qua giám định là chất ma túy Heroine có tổng trọng lượng 0,253 gam và 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng). Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Đinh Trọng T đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Đinh Trọng T là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận bất bình trong nhân dân. Bị cáo nhận thức rõ ma túy là chất gây nghiện cao, có tác hại nghiêm trọng đến sức khỏe con người, tiêu tốn về kinh tế; ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác; nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện việc mua bán trái phép chất ma túy nhằm phục vụ lợi ích bất hợp pháp của bản thân. Do vậy, hành vi của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm trước pháp luật.

[5] Để có căn cứ quyết định hình phạt, ngoài việc đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, cần xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền sự là năm 2015 bị Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 16 tháng, đến ngày 10/02/2017 đã chấp hành xong.

[7] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

[9] Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, yếu tố về nhân thân, Hội đồng xét xử xem xét, quyết định một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội. Như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

[10] Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh ngày 18/12/2017 xác định: Bị cáo Đinh Trọng T không có việc làm ổn định và không có tài sản riêng, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[11] Về xử lý vật chứng: Đối với 02 phong bì niêm phong mẫu vật ma túy còn lại sau giám định; đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, vì vậy căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) thu giữ trong người bị cáo do phạm tội

mà có, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

[12] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[13] Đối với người đàn ông có tên là H đã bán ma túy cho bị cáo Đinh Trọng T, do bị cáo không biết rõ tên thật, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ xử lý trong vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[14] Đối với Hoàng Văn D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã xử lý bằng biện pháp xử lý hành chính đối với Hoàng Văn D. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án.

[15] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 194; điều 33, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999. Điểm a, b khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Trọng T phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đinh Trọng T 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam 06/12/2017.

3. Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu để tiêu hủy 02 phong bì đựng mẫu vật là chất ma túy còn lại sau giám định.

+ Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

*(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08 tháng 02 năm 2018. Số tiền 200.000 đồng hiện đang được gửi tại tài khoản số 3949.0.9048806 của Công an thành phố L, tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Lạng Sơn theo Ủy nhiệm chi ngày 08 tháng 12 năm 2017).*

4. Về án phí: Buộc bị cáo Đinh Trọng T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND thành phố L;
- Công an thành phố L;
- Chi cục THADS thành phố L;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Bằng**